

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26, Hàn Thuyên, Phường Xương Huân, Tp.Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

ĐT: (0258) 3813067

Fax: (0258) 3828135

Website: www.biopharco2.com.vn

TÀI LIỆU

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2022**



❖ ❖ ❖

25/4/2022



CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26, Hàn Thuyên, Phường Xương Huân, Tp.Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa
ĐT: (0258) 3813067 Fax: (0258) 3828135 Website: www.biopharco2.com.vn

DANH MỤC TÀI LIỆU

1. Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
2. Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
3. Quy chế bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
4. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022.
5. Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán năm 2021.
6. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022.
7. Tờ trình thông qua báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán.
8. Tờ trình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022
9. Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch chia cổ tức năm 2022
10. Tờ trình về quỹ thù lao Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán, tiền lương Ban Điều hành Công ty năm 2021 và kế hoạch quỹ thù lao Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán, Quỹ lương Công ty năm 2022.
11. Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.
12. Tờ trình miễn nhiệm, bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2025
(Đính kèm sơ yếu lý lịch ứng viên)



CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Trụ sở chính: 26, Hàn Thuyên, Phường Xương Huân, Tp.Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa
Điện thoại: (0258) 3813067 Fax: (0258) 3828135 Website: www.biopharco2.com.vn

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

(Bắt đầu lúc 8h30 ngày 25 tháng 04 năm 2022)

Thời gian	Nội dung
08h30 – 8h45	Đón khách và kiểm tra tư cách đại biểu và cổ đông: <ul style="list-style-type: none">• Đón tiếp đại biểu và cổ đông;• Kiểm tra tư cách đại biểu.
08h45 - 09h00	Khai mạc Đại hội: <ul style="list-style-type: none">• Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội;• Tuyên bố lý do, giới thiệu Chủ tọa;• Thông qua Quy chế làm việc; Quy chế bầu cử;• Chủ tọa giới thiệu và thông qua danh sách Đoàn chủ tọa, Ban Kiểm phiếu, giới thiệu Ban Kiểm tra tư cách đại biểu;• Thông qua chương trình Đại hội;
09h00 - 09h30	Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán và Ban Tổng Giám Đốc trình bày các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none">• Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022;• Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022;• Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022.
09h30 - 09h40	Các nội dung tờ trình Đại hội: <ul style="list-style-type: none">• Tờ trình thông qua báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán;• Tờ trình kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022• Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch chi cổ tức năm tài chính 2022• Tờ trình Quỹ thù lao Hội đồng quản trị, Ủy Ban kiểm toán năm 2021 và kế hoạch Quỹ thù lao HĐQT, Ủy Ban Kiểm toán, Quỹ lương Công ty năm 2022.• Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán;• Tờ trình miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 - 2025.
09h40 - 10h15	Đại hội thảo luận
10h15 - 10h30	Hướng dẫn biểu quyết và Biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình



Thời gian	Nội dung
10h30 - 10h45	Công bố kết quả kiểm phiếu bầu quyết
10h45 - 11h00	Hướng bầu cử và tiến hành bầu cử thành viên HĐQT
11h00 - 11h15	Nghỉ giải lao - Kiểm phiếu bầu cử.
11h15 - 11h30	Công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử
11h30 - 11h45	Ban Thư ký đọc dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ; Đại hội biểu quyết thông qua nội dung Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ.
11h45	Tuyên bố bế mạc Đại Hội.



QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019; và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang;
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang.

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội như sau:

Điều 1. Mục đích:

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên của Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các nghị quyết của ĐHĐCĐ thể hiện ý chí thống nhất của ĐHĐCĐ, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi

- **Đối tượng áp dụng:** Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) của cổ đông đang sở hữu cổ phiếu Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang và khách mời tham dự ĐHĐCĐ thường niên Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang

Điều 3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt

- Công ty : Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)
- Hệ thống livestream cuộc họp ĐHĐCĐ : Hệ thống phát sóng video cuộc họp ĐHĐCĐ trực tiếp trên website www.ezgsn.fpts.com và www.youtube.com

Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số đại biểu dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết¹.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ ba được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Lưu ý: Tỷ lệ cổ đông dự họp ĐHĐCĐ theo hình thức trực tuyến được xác định khi đại biểu đã thực hiện “Xác nhận tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến” tại hệ thống bỏ phiếu điện tử theo quy định tại Điều 5 Quy chế này.

Điều 5. Đại biểu tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

- Tất cả cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 17/03/2022 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến thông qua Hệ thống bỏ phiếu điện tử hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.
- Khi tham dự trực tuyến, đại biểu lưu ý:
 - ✓ **Yêu cầu kỹ thuật:** Cổ đông cần có thiết bị điện tử kết nối internet (ví dụ máy vi tính, máy tính bảng, điện thoại di động, thiết bị điện tử khác có kết nối internet).
 - ✓ **Cách thức thực hiện:** Đại biểu truy cập đường dẫn, đăng nhập theo các thông tin được cung cấp để tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến và thực hiện bỏ phiếu điện tử.
 - ✓ **Cách thức ghi nhận Đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến:** Đại biểu được hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận là tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến khi Đại biểu thực hiện truy cập vào hệ thống bằng các thông tin truy cập đã được cung cấp trong thông báo mời họp và đã thực hiện “xác nhận tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến” tại hệ thống bỏ phiếu điện tử.

Điều 6. Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (*trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC và được Chủ tọa Đại hội đồng ý*).

Điều 7. Chủ tọa và Đoàn chủ tọa

- Đoàn chủ tọa gồm 03 người, bao gồm 01 Chủ tọa và 02 Thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn và là Chủ tọa ĐHĐCĐ hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm Chủ tọa Đại hội. Cụ thể như sau:

STT	Tên thành viên	Chức vụ
1	Ông Lê Đình Phan	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2	Bà Nguyễn Thị Kim Chung	TV. Hội đồng Quản trị/ TV. Ủy Ban Kiểm toán
3	Ông Nguyễn Thành Long	Tổng Giám đốc

¹ Khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty

- Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;
- Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.
- Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa
 - ✓ Điều khiển Đại Hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại Hội thông qua;
 - ✓ Phân công, giới thiệu đại diện thành viên HĐQT Công ty trình bày các báo cáo tại Đại hội;
 - ✓ Giới thiệu thành phần Ban kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết;
 - ✓ Giới thiệu thành phần Ban chủ tọa để Đại hội biểu quyết;
 - ✓ Hướng dẫn Đại Hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại Hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại Hội;
 - ✓ Trả lời và ghi nhận những vấn đề thuộc nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua;
 - ✓ Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại Hội;
 - ✓ Phê chuẩn, ban hành các văn bản, kết quả, biên bản, nghị quyết của Đại hội sau khi kết thúc Đại hội;
 - ✓ Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

Điều 8. Ban kiểm tra tư cách đại biểu

- Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 02 người, bao gồm 01 Trưởng ban và 01 thành viên, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, ĐHCĐ về nhiệm vụ của mình.

Ban kiểm tra tư cách đại biểu do Chủ tọa giới thiệu cụ thể như sau:

STT	Tên thành viên	Ghi chú
1	Bà Nguyễn Thụy Hoàng Sa	Trưởng Ban
2	Bà Trần Nguyễn Phương Nhã.	Thành viên

- Nhiệm vụ:
 - ✓ Nhận giấy tờ của cổ đông (nếu phát sinh), đối chiếu kiểm tra tính hợp lệ của cổ đông tham dự trực tuyến;
 - ✓ Báo cáo trước ĐHCĐ về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước khi ĐHCĐ chính thức tiến hành;
 - ✓ Phối hợp với ban kiểm phiếu để hướng dẫn, hỗ trợ và giám sát biểu quyết.

Điều 9. Ban Thư ký Đại hội:

- Ban thư ký của Đại hội bao gồm 01 người do Chủ tọa chỉ định, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, ĐHCĐ về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tọa.

Cụ thể như sau:

STT	Tên thành viên	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Khánh Ninh	

- Nhiệm vụ:

- ✓ Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tọa quyết định;
- ✓ Ghi chép biên bản họp ĐHĐCĐ một cách đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại Hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại Hội;
- ✓ Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo Biên bản họp Đại Hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại Hội.

Điều 10. Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên.
- Ban kiểm phiếu bao gồm:

STT	Tên thành viên	Ghi chú
1	Bà Nguyễn Thụy Hoàng Sa	Trưởng Ban
2	Bà Trần Nguyễn Phương Nhã	Thành viên
3	Bà Nguyễn Thị Ngọc Tuyết	Thành viên

- Nhiệm vụ:

- ✓ Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, ĐHĐCĐ khi thực hiện nhiệm vụ của mình.
- ✓ Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội.
- ✓ Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký.
- ✓ Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

Điều 11. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung ĐHĐCĐ;
- Chỉ có Đại biểu mới được tham gia thảo luận;
- Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung thảo luận theo hình thức quy định như sau:
 - ✓ Đại biểu có thể đặt câu hỏi tại mục Thảo luận trong giao diện tham dự đại hội trực tuyến tại đường link <http://ezgsm.fpts.com.vn> hoặc gửi email về địa chỉ: khanhninh@biopharco.com.vn (trước giờ thảo luận).
 - (Các câu hỏi là hợp lệ khi được gửi từ email đã đăng ký trong danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp hoặc email do Cổ đông đã đăng ký thông tin trong Giấy đăng ký dự họp hoặc ủy quyền đã được gửi bản cứng về Công ty).
- ✓ Ban Thư ký sẽ sắp xếp các nội dung câu hỏi của Đại biểu và chuyển lên cho Chủ tọa.

2. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:

- Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của Đại biểu, chủ tọa hoặc thành viên do chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến Đại biểu;

- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời bằng các hình thức khác.

Điều 12. Biểu quyết tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai. Đại biểu có thể lựa chọn bỏ phiếu bằng cách bỏ phiếu điện tử tại đường link: <http://ezgsm.fpts.com.vn>

2. Bỏ phiếu điện tử:

- Cách thức bỏ phiếu biểu quyết:
 - ✓ Đại biểu chọn lựa một trong ba phương án biểu quyết “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” với mỗi vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội đã được cài đặt tại hệ thống bỏ phiếu điện tử.
 - ✓ Sau đó, Đại biểu tiến hành xác nhận biểu quyết để hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận kết quả.
- Cách thức bỏ phiếu bầu cử (quy định cụ thể tại quy chế bầu cử)
- Một số quy định khác khi thực hiện bỏ phiếu điện tử:
 - ✓ Trường hợp Đại biểu không thực hiện hết các vấn đề biểu quyết, bầu cử theo nội dung chương trình Đại hội thì các vấn đề chưa được biểu quyết, bầu cử được xem như Đại biểu không tiến hành bỏ phiếu biểu quyết, bầu cử vấn đề đó.
 - ✓ Trong trường hợp phát sinh các vấn đề ngoài chương trình đại hội đã gửi, Đại biểu có thể biểu quyết, bầu cử bổ sung. Nếu Đại biểu không thực hiện biểu quyết, bầu cử với những vấn đề phát sinh thì xem như Đại biểu không tiến hành bỏ phiếu biểu quyết, bầu cử vấn đề phát sinh đó.
 - ✓ Đại biểu có thể thay đổi kết quả biểu quyết, bầu cử (nhưng không thể hủy kết quả biểu quyết, bầu cử); bao gồm cả kết quả biểu quyết, bầu cử bổ sung những vấn đề phát sinh ngoài chương trình Đại hội. Hệ thống trực tuyến chỉ ghi nhận kiểm phiếu đối với kết quả biểu quyết, bầu cử cuối cùng tại thời điểm kết thúc bỏ phiếu điện tử của từng đợt kiểm phiếu được quy định trong quy chế làm việc của đại hội.
- Thời gian bỏ phiếu điện tử
 - Thời gian bỏ phiếu điện tử được quy định cụ thể như sau:
 - ✓ Nội dung biểu quyết lần thứ 01 (gồm Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Quy chế bầu cử; thông qua Chủ tọa đoàn, Ban kiểm phiếu) Đại biểu thực hiện biểu quyết từ 9h00 ngày 24/04/2022 đến trước khi Đại hội thông qua các nội dung biểu quyết lần thứ 01.
 - ✓ Nội dung biểu quyết 02 (gồm Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022, Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán năm 2021, Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022 và thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội) Đại biểu thực hiện biểu quyết từ 9h00 ngày 24/04/2022 đến trước khi Đại hội thông qua các nội dung biểu quyết lần thứ 02.

- ✓ Nội dung Bầu cử: Đại biểu thực hiện bầu cử từ 9h00 ngày 24/04/2022 đến trước khi Đại hội thông qua các nội dung bầu cử.
- ✓ Nội dung biểu quyết 03 (Thông qua Biên bản và Nghị quyết đại hội): Đại biểu thực hiện biểu quyết từ 9h00 ngày 24/04/2022 đến trước khi Đại hội thông qua các nội dung biểu quyết lần thứ 03.
- ✓ Đại biểu có thể truy cập hệ thống bỏ phiếu điện tử và thực hiện bỏ phiếu 24 giờ trong ngày và 07 ngày trong tuần trừ trường hợp bảo trì hệ thống hoặc lý do khác nằm ngoài tầm kiểm soát của Công ty. Kết thúc thời gian bỏ phiếu, hệ thống không ghi nhận thêm kết quả bỏ phiếu điện tử từ Đại biểu.

3. Thể lệ biểu quyết:

- Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết.
- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 17/03/2022) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: 8.551.500 cổ phần tương đương với 8.551.500 quyền biểu quyết.
- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành.
- Lưu ý:
 - ✓ Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020).
 - ✓ Cổ đông/ đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) giữa Công ty với cổ đông đó (theo Điều b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

4. Ghi nhận kết quả biểu quyết/bầu cử

- Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra, tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả kiểm phiếu của từng vấn đề theo nội dung chương trình đại hội. Kết quả kiểm phiếu sẽ được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

Điều 13. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại Đại Hội Đồng Cổ Đông phải được Thư ký Đại Hội ghi vào Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông. Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại Hội.

Điều 14. Thi hành Quy chế

Quy chế tổ chức này được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và có hiệu lực thi hành ngay khi Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang biểu quyết thông qua.

Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- TV HĐQT, Ban TGD;
- Lưu: VT, Thư ký.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



LÊ ĐÌNH PHAN



QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2021 - 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang;
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang.

Ban Kiểm phiếu Đại hội công bố Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội đồng quản trị tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang như sau:

I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt

- Công ty : Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang
- HĐQT : Hội đồng quản trị.
- BTC : Ban tổ chức Đại hội.
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông.
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền).

II. Chủ tọa tại đại hội:

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT;
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu;
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có)

III. Quy chế đề cử, ứng cử HĐQT

- Số lượng thành viên HĐQT được bầu bổ sung tại đại hội : 01 người
- Nhiệm kỳ : 2021 – 2025
- Số lượng ứng cử viên thành viên HĐQT tối đa: không hạn chế

1. Quyền đề cử, ứng cử thành viên HĐQT: (theo Điều 25 Điều lệ công ty)

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20%



tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

- Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại mục 2 dưới đây.
- Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế được công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

2. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị: *Ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Nghị định 155/2020/NĐ-CP)*

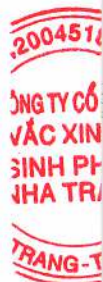
- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
- Thành viên Hội đồng quản trị công ty chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT của tối đa 05 công ty khác.

IV. Nguyên tắc bầu cử:

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Mỗi lần bầu cử, một đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.
- Ban kiểm phiếu do chủ tọa đoàn đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị.

V. Phương thức bầu cử:

- Thực hiện theo Phương thức bầu dồn phiếu (*Theo Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020*)
 - ✓ Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu: theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT.
 - ✓ Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
- Đại biểu tham dự trực tuyến truy cập vào hệ thống bỏ phiếu điện tử và tiến hành việc bầu cử của mình (**Lưu ý:** Đại biểu thực hiện bỏ phiếu trong thời gian bỏ phiếu điện tử được quy định cụ thể tại Quy chế làm việc)
- Trong trường hợp có sự lựa chọn nhầm lẫn: Đại biểu tham dự truy cập vào hệ thống bỏ phiếu điện tử và thực hiện lại việc bầu cử của mình (**Lưu ý:** Đại biểu thực hiện bỏ phiếu trong thời gian bỏ phiếu điện tử được quy định cụ thể tại Quy chế làm việc)



VI. Phiếu bầu cử

- Nội dung của Phiếu bầu cử

- ✓ Phiếu bầu cử (phiếu bầu) là **Phiếu bầu cử trực tuyến**

Trong trường hợp, cổ đông thực hiện bầu ghi số: Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng viên lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu được tính tại thời gian kiểm phiếu bầu cử.

VII. Thực hiện bầu cử và xác định kết quả

1. Bỏ phiếu và Kiểm phiếu

- Cách ghi Phiếu bầu cử:

- ✓ Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số thành viên cần bầu;
- ✓ Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc chia đều toàn bộ số phiếu cho các ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô "**Bầu dồn đều phiếu**" của các ứng viên tương ứng.
- ✓ Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho từng ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô "**Số phiếu bầu**" của các ứng viên tương ứng.

Lưu ý:

- Trong trường hợp có sự sai sót, cổ đông có thể thay đổi kết quả bầu cử (nhưng không thể hủy kết quả bầu cử); bao gồm cả kết quả bầu cử bỏ sung những vấn đề phát sinh ngoài chương trình Đại hội. Hệ thống trực tuyến chỉ ghi nhận kiểm phiếu đối với kết quả bầu cử cuối cùng tại thời điểm kết thúc bỏ phiếu điện tử của từng đợt kiểm phiếu được quy định trong quy chế làm việc của đại hội.
- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, hệ thống sẽ tự ghi nhận kết thúc kiểm phiếu.
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ tọa giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).
- Đối với những vấn đề nhạy cảm và nếu cổ đông có yêu cầu, Công ty phải chỉ định tổ chức độc lập thực hiện việc thu thập và kiểm phiếu.

2. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên:

- Người trúng cử được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.
- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

VIII. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào HĐQT:

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT bao gồm:

- Đơn xin ứng cử/đề cử để bầu vào HĐQT (theo mẫu).
- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu).
- Bản sao các giấy tờ sau: CMND/CCCD/Hộ chiếu.
- Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có).



- Giấy xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/ nhóm cổ đông thỏa mãn điều kiện đề cử theo quy định tại điều lệ Công ty.

Người đề cử vào HĐQT phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

Hồ sơ xin gửi về Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang trước 17 giờ 00 ngày 18 tháng 04 năm 2022 theo địa chỉ sau:

Văn phòng Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang

Địa chỉ: 26, Hàn Thuyên, Phường Xương Huân, Tp.Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

Điện thoại: (0258) 3813067

Fax: (0258) 3828135

Trên đây là toàn bộ quy chế ứng cử đề cử bầu vào Hội đồng quản trị tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang, kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua.

Quy chế này có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được Đại hội cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT, Ban TGD;
- Lưu: VT, Thư ký

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



LÊ ĐÌNH PHAN

C. P. S. S.

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022**

-----o0o-----

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang**

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Năm 2021 là năm nền kinh tế Việt Nam cũng như Thế giới vô cùng khó khăn do tác động nặng nề từ dịch Covid -19.

Tại Khánh Hòa, tình hình dịch bệnh đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong đó có BIOPHARCO.

Dưới sự chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Hội đồng Quản trị, với nỗ lực không ngừng của toàn thể Ban Điều hành và người lao động, BIOPHARCO đã hoàn thành các nhiệm vụ được Đại hội cổ đông thường niên 2021 giao cho.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021

1. Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng Quản trị

- Hội đồng quản trị bao gồm 03 thành viên và đã tổ chức 04 cuộc họp và 05 lần tiến hành lấy ý kiến bằng văn bản. Biên bản các cuộc họp HĐQT được lập đầy đủ và có chữ ký của các thành viên tham dự họp

- Trong năm 2021, Hội đồng quản trị ban hành 16 Nghị quyết liên quan đến công tác điều hành sản xuất kinh doanh, trả cổ tức, quyết định phê duyệt, quyết định khác. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều được sự thống nhất, đồng thuận của các thành viên và phù hợp với Điều lệ Công ty.

- HĐQT đã tập trung vào nhiệm vụ phê duyệt chủ trương đầu tư; giao chỉ tiêu sản xuất kinh doanh; kiểm soát, giám sát và đánh giá số liệu tài chính.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	08/NQ-HĐQT	26/01/2021	Thống nhất thời gian tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2021
02	09/NQ-HĐQT	26/01/2021	Thông qua việc ký kết hợp đồng mua bán với tổ chức có liên quan đến người nội bộ.
03	16/NQ-HĐQT	09/02/2021	Thống nhất thay đổi thời gian tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2021.

04	21/NQ-HĐQT	11/03/2021	Thông nhất nội dung tài liệu tại Đại hội CĐTN năm 2021
05	50/NQ-HĐQT	12/4/2021	Bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ II (2021 – 2025)
06	51/NQ-HĐQT	12/4/2021	Bổ nhiệm Tổng Giám đốc Công ty
07	52/NQ-HĐQT	12/4/2021	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Công ty
08	53/NQ-HĐQT	12/4/2021	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Công ty
09	54/NQ-HĐQT	12/4/2021	Bổ nhiệm Thành viên Ủy Ban kiểm toán Công ty
10	55/NQ-HĐQT	12/4/2021	Thông nhất triển khai thực hiện một số nội dung của NQ ĐHCĐTN 2021.
11	56/NQ-HĐQT	12/4/2021	Chi trả lương cho Ban Điều hành Công ty
12	57/NQ-HĐQT	12/4/2021	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2021
13	84/NQ-HĐQT	27/5/2021	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền chi trả cổ chức cho năm tài chính 2020
14	108/NQ-HĐQT	16/7/2021	Sử dụng quỹ thù lao HĐQT năm 2021
15	109/NQ-HĐQT	16/7/2021	Đầu tư dự án xây dựng nâng cấp nhà xưởng sản xuất TPBVSK đạt GMP
16	142/NQ-HĐQT	19/11/2021	Về việc thống nhất phương án SXKD và vay vốn trung dài hạn đầu tư TSCĐ

2. Kết quả giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc

Hoạt động giám sát của HĐQT BIOPHARCO được thực hiện theo Quy chế Quản trị nội bộ và các quy định về phân cấp, phân quyền về công tác giám sát, thông qua các báo cáo giám sát tình hình thực hiện các nội dung chỉ đạo của HĐQT và các chế độ báo cáo thông tin định kỳ phục vụ hoạt động giám sát và quản trị của HĐQT; Công tác giám sát được thực hiện chặt chẽ, thường xuyên đảm bảo tất cả các Nghị quyết, Quyết định, các chỉ đạo của HĐQT được thi hành nghiêm túc, đúng tiến độ.

Các nội dung chỉ đạo của Hội đồng quản trị đã đảm bảo chức năng định hướng chiến lược. Dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Ban Điều hành đã khẩn trương, nghiêm túc xây dựng, triển khai nhiệm vụ cụ thể đến từng thành viên Ban Điều hành, chỉ đạo từng đơn vị thực hiện. Các chỉ đạo của HĐQT luôn được Ban Điều hành và các đơn vị xác định là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách để tập trung chú trọng thực hiện.

3. Thù lao, tiền lương, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát/ủy ban kiểm toán

Các Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Kiểm soát/Ủy Ban Kiểm toán nhận thù lao hàng tháng.

Quỹ thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát/Ủy Ban Kiểm toán được Đại hội cổ đông 2021 thông qua là 2% doanh thu thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, được chia làm 02 giai đoạn:

2004
CÔNG TY
VẮC
SINH
NHA
1/TRAN

- Giai đoạn 1: từ tháng 1/2021 đến tháng 4/2021 là chi trả thù lao cho HĐQT và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ I

- Giai đoạn 2: từ tháng 05/2021 đến tháng 12/2021 là chi trả cho HĐQT nhiệm kỳ 2 và Ủy Ban kiểm toán

Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ II đã thống nhất sử dụng Quỹ thù lao như sau: Sau khi đã trừ các khoản chi trả cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ I và Thư ký Hội đồng quản trị, số còn lại trích khen thưởng cho Ban Điều hành và Người lao động Công ty. Nên từ tháng 5/2021 đến tháng 12/2021, không chi trả thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ủy Ban Kiểm toán.

Việc thực hiện chi trả cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Chức vụ	Thu nhập năm 2021
HĐQT và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ I (từ tháng 1/2021 đến tháng 4/2021)			
1	Ông Phạm Thứ Triệu	Chủ tịch HĐQT	68,8
2	Ông Lê Đình Phan	Thành viên HĐQT	34,4
3	Ông Nguyễn Hoàng Sơn	Thành viên HĐQT	34,4
4	Ông Võ Minh Tân	Thành viên HĐQT	34,4
5	Ông Nguyễn Thành Long	Thành viên HĐQT	15
6	Bà Nguyễn Thị Kim Chung	Thành viên HĐQT	34,4
7	Bà Nguyễn Thị Thu Thảo	Trưởng Ban Kiểm soát	20,6
8	Bà Nguyễn Thị Thu Hiền	TV. Ban Kiểm soát	13
9	Ông Nguyễn Thế Quốc Uy	TV. Ban Kiểm soát	13,7
HĐQT nhiệm kỳ II và Ủy Ban Kiểm toán (từ tháng 5/2021 đến tháng 12/2021)			
1	Ông Lê Đình Phan	Chủ tịch HĐQT	0
2	Bà Nguyễn Thị Kim Chung	TV. HĐQT TV. UBKT	0
3	Bà Dương Thị Mai	TVHĐQT độc lập CT. UBKT	0

III. KẾ HOẠCH VÀ ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT NĂM 2022.

1. Định hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2022

- Phát triển hiệu quả sản xuất và kinh doanh các sản phẩm truyền thống hiện có. Áp dụng công nghệ tiên tiến để nâng cao chất lượng sản phẩm.
- Đa dạng hóa sản phẩm, hàng hóa; đẩy mạnh doanh thu đạt kế hoạch được giao.
- Đẩy mạnh khai thác các dây chuyền sản xuất đã đạt tiêu chuẩn GMP – WHO; nghiên cứu phát triển sản phẩm mới phục vụ thị trường nội địa và quốc tế

- Hoàn thiện và phát triển bộ phận nghiên cứu, phát triển. Mục tiêu là phát triển Phòng Nghiên cứu thành Viện nghiên cứu sinh phẩm, men vi sinh và các sản phẩm bảo vệ sức khỏe.

- Qui hoạch tổng thể Nhà máy sản xuất phù hợp với quỹ đất hiện có. Xem xét cải tạo, xây dựng lại Văn phòng làm việc của Công ty.

- Xây dựng hệ thống khách hàng, đại lý, chi nhánh tại thị trường nội địa và tiến tới thị trường Quốc tế.

2. Phương án thực hiện

- Chỉ đạo Ban Điều hành Công ty nhanh chóng hoàn thành thủ tục cấp chứng nhận dây chuyền thực phẩm chức năng bảo vệ sức khỏe đạt tiêu chuẩn GMP – WHO để đưa dây chuyền vào hoạt động.

- Xây dựng hệ thống khách hàng bán sỉ, lẻ và cắt lô, nhượng quyền sản xuất. Tiến tới xây dựng hệ thống kinh doanh trong nước và quốc tế.

- Tìm kiếm và xây dựng đối tác trong nghiên cứu, sản xuất kinh doanh và chuyển giao công nghệ.

3. Các chỉ tiêu SXKD chủ yếu năm 2022

- Tổng doanh thu : 42 tỷ đồng, tăng trưởng 10% so với năm 2021
- Lợi nhuận trước thuế : 4,7 tỷ đồng, tăng trưởng 05% so với năm 2021
- Tỷ lệ trả cổ tức dự kiến : 03%

IV. BÁO CÁO VỀ CÁC GIAO DỊCH

1. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó: *Không có*

2. Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

Tháng 01/2021, Công ty có giao dịch mua bán hàng hóa với Công ty Cổ phần Dược phẩm Bến Tre là tổ chức có liên quan đến Ông Phạm Thứ Triệu và Ông Nguyễn Hoàng Sơn (Thành viên HĐQT hết nhiệm kỳ ngày 09/04/2021).

V. HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

- Cơ cấu Ủy Ban Kiểm toán gồm 2 nhân sự đều là Thành viên HĐQT trong đó Chủ nhiệm UBKT là Thành viên HĐQT độc lập.

- Trong năm 2021, Ủy Ban Kiểm toán đã giám sát, tham mưu, tư vấn cho HĐQT các vấn đề liên quan đến báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty.

- Kiểm tra đánh giá việc tuân thủ quy trình, qui định, chính sách và chuẩn mực kế toán.

832.C
PHẦN
VÀ
IẤM
ING
KHẨN

- Kiểm tra, giám sát Ban Điều hành Công ty trong việc tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng Quản trị.

VI. CÁC NỘI DUNG KHÁC

1. Tại cuộc họp Hội đồng Quản trị ngày 12/4/2021, Hội đồng Quản trị đã tái bổ nhiệm Ban Điều hành Công ty gồm Tổng Giám đốc và hai Phó Tổng Giám đốc.
2. Ngay sau khi Đại hội cổ đông 2021 kết thúc, Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2021 kịp thời, các thông tin cần phải công bố thông tin thì đều được thực hiện đúng quy định.

Trên đây là Báo cáo của Hội đồng Quản trị về việc đánh giá kết quả hoạt động năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



LÊ ĐÌNH PHAN



Số: 38 / VXSPL

Nha Trang, ngày 25 tháng 04 năm 2022

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN
HĐQT ĐỘC LẬP TRONG ỦY BAN KIỂM TOÁN**

-----oO-----

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang**

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

1. Tổng kết các cuộc họp của Ủy Ban Kiểm toán

Ủy ban kiểm toán bao gồm 02 thành viên và đã tổ chức họp 02 lần để đánh giá báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty. Các Thành viên Ủy ban kiểm toán tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán, đồng thời phân công thành viên tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Trong các cuộc họp của HĐQT, các thành viên HĐQT là thành viên của Ủy ban kiểm toán đều tham gia họp đầy đủ với tinh thần trách nhiệm cao, vì lợi ích của cổ đông.

2. Kết luận, kiến nghị của Ủy ban kiểm toán

- Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành đã quản lý, điều hành hoạt động Công ty theo đúng định hướng đã được Đại hội cổ đông đề ra trong cuộc họp thường niên. Các giao dịch liên quan đến người nội bộ đều được công bố thông tin đầy đủ, đúng qui định.
- Trong hoạt động quản lý, điều hành, không có ghi nhận từ các cơ quan quản lý về sự vi phạm.
- Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được soát xét và kiểm toán bởi Công ty kiểm toán và đã được công bố thông tin theo đúng quy định hiện hành.
- Ủy Ban Kiểm toán kiến nghị Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc điều hành như sau:
 - ✓ Duy trì tính ổn định và gia tăng hiệu quả các nhóm ngành kinh doanh hiện có;
 - ✓ Nâng cao tính hiệu lực và áp dụng nghiêm chỉnh các biện pháp chế tài trong thực hiện các qui định, nội quy, quy chế hoạt động của Công ty;
 - ✓ Hoạch định và có chính sách để bổ sung và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của hoạt động sản xuất kinh doanh;
 - ✓ Tăng cường công tác dự báo để hạn chế rủi ro trong các hoạt động kinh doanh.

3. Thù lao và chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ủy Ban Kiểm toán

Các Thành viên của Ủy Ban Kiểm toán không nhận thù lao trong năm 2021.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH, TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY

Handwritten signature



1. Báo cáo tài chính

Trên cơ sở Báo cáo tài chính & Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn A&C, Ủy ban Kiểm toán đã thẩm định và nhất trí báo cáo với Đại hội cổ đông như sau:

- Báo cáo tài chính được lập và công bố phù hợp với chuẩn mực kế toán và các qui định của pháp luật hiện hành. Công ty đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu về các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán kế toán và lập các báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý, bán niên, thường niên đảm bảo tính chính xác, trung thực, hợp pháp.

- Báo cáo tài chính được lập phản ánh hợp lý, trung thực tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2021, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính 2021.

- Công ty kiểm toán được lựa chọn đảm bảo độ tin cậy, trung thực, tuân thủ thời hạn kiểm toán, tuân thủ các qui định về nghề nghiệp, đảm bảo tính độc lập, khách quan khi đưa ra các ý kiến kiểm toán.

2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động của Công ty

Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành Công ty đã tổ chức, thực hiện đầy đủ quyền hạn, chức năng nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Hoạt động của Công ty và đã thực hiện đầy đủ nội dung Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2021 đã thông qua.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đã triển khai đầy đủ các nhiệm vụ theo đúng tinh thần Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị đề ra.

Công ty đã hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 mà Đại hội cổ đông đã thông qua.

Công ty đã chủ động trong các hoạt động sản xuất, cân đối vật tư nguyên liệu, theo dõi và điều độ kế hoạch sản xuất kịp thời nên duy trì được hoạt động sản xuất được liên tục đảm bảo ổn định công việc cũng như thu nhập hàng tháng cho người lao động.

Hoàn thành dự án đầu tư xây dựng, nâng cấp nhà xưởng sản xuất Thực phẩm bảo vệ sức khỏe đạt GMP theo chỉ đạo của Hội đồng Quản trị.

Hoàn thành việc chi trả cổ tức cho năm tài chính 2020 bằng tiền mặt cho cổ đông với tỷ lệ 3% theo Nghị quyết ĐHCĐ 2021 đã thông qua.

Thực hiện công bố thông tin đầy đủ, kịp thời và minh bạch.

3. Kết quả giám sát tình hình tài chính của Công ty

➤ Cơ cấu tài sản

Đơn vị tính: Triệu đồng

Khoản mục	Năm 2020	Năm 2021	%
Tài sản ngắn hạn	72.432	66.351	91,6%
Tiền và các khoản tương đương	11.765	28.797	244,8%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	34.000	10.000	29,4%
Các khoản phải thu ngắn hạn	16.690	17.573	105,3%
Hàng tồn kho	7.209	6.471	89,8%
Tài sản ngắn hạn khác	2.767	3.510	127%
Tài sản dài hạn	31.534	35.311	112%

Tài sản cố định	28.126	22.653	80,5%
Chi phí XDCB dở dang		12.075	
Tài sản dài hạn khác	429	583	136%
Tổng tài sản	103.966	101.663	97,8%

➤ **Cơ cấu nguồn vốn:**

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021	%
Nợ ngắn hạn	Triệu đồng	11.042	7.952	72%
Nợ dài hạn	Triệu đồng	-	-	-
Nguồn vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	92.923	93.711	100,8%
Tổng cộng nguồn vốn	Triệu đồng	103.966	101.663	97,8%

III. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VỀ HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ VÀ QUẢN LÝ RỦI RO CỦA CÔNG TY

HDQT và Ban Điều hành đã thường xuyên bám sát diễn biến thị trường, dự báo và đề ra các phương án kinh doanh phù hợp nhằm hạn chế các rủi ro môi trường, kinh tế, luật pháp, rủi ro đặc thù ngành và các rủi ro khác.

Ban Điều hành Công ty đã thực hiện rà soát, bổ sung và ban hành các văn bản như quy chế tổ chức và hoạt động của các phòng ban chuyên môn, các quy chế, qui định, quy trình liên quan đến hoạt động vận hành, nâng cao hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ.

IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Qua kiểm tra giám sát hoạt động kinh doanh năm 2021, Ủy ban kiểm toán nhận thấy Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đúng chức năng, nhiệm vụ quyền hạn theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Cụ thể như sau:

1. Kết quả giám sát đối với Hội Đồng Quản Trị

- Các cuộc họp của HDQT đã được triệu tập và thực hiện đúng theo quy định về trình tự, thủ tục được nêu trong Điều lệ Công ty. Các nội dung trong cuộc họp HDQT được báo cáo, thảo luận và đánh giá đầy đủ trên tinh thần công khai, công bằng, minh bạch và cẩn thận để đưa ra những định hướng, giải pháp tốt nhất cho Công ty.

- Các cuộc họp của HDQT đều được ghi biên bản đầy đủ, có tất cả chữ ký của các Thành viên tham dự. Các vấn đề đều được thống nhất và thông qua bằng phương thức biểu quyết.

- Nghị quyết của Hội đồng quản trị sát với thực tiễn, kịp thời và phù hợp với tình hình kinh tế, điều kiện Công ty.

- Hoạt động của HDQT tuân thủ theo đúng qui định của Điều lệ. Trong các cuộc họp của HDQT đều có sự tham dự của các thành viên Ban Ban Điều hành tham gia thảo luận về những chủ trương chung, cũng như định hướng hoạt động của Công ty. Qua đó HDQT kịp



thời nắm bắt những khó khăn, hạn chế trong hoạt động sản xuất, kinh doanh để có hướng chỉ đạo, hỗ trợ kịp thời, hiệu quả.

- HĐQT đã phê duyệt và chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp với điều kiện của Công ty, của ngành dược nhằm đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch như doanh thu, lợi nhuận, bảo toàn vốn.

2. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và người điều hành khác

Ban Điều hành đã triển khai đầy đủ các nhiệm vụ theo đúng tinh thần Nghị Quyết của ĐH đồng cổ đông và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đề ra. Công tác điều hành hoạt động SXKD của Công ty nhịp nhàng, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật, tuân thủ Điều lệ Công ty.

V. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA ỦY BAN KIỂM TOÁN VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CỔ ĐÔNG.

Ủy Ban Kiểm toán đã có sự phối hợp chặt chẽ với Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành thông qua việc được cung cấp đầy đủ, kịp thời các báo cáo, tài liệu liên quan đến tình hình quản trị Công ty, các hoạt động kinh doanh, hình hình tài chính của Công ty.

VI. Giao dịch giữa người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, công ty do BIOPHARCO nắm quyền kiểm soát; Giao dịch giữa Công ty với Công ty trong đó Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, người Điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc người quản lý

Tháng 01/2021, Công ty có giao dịch mua bán hàng hóa với Công ty Cổ phần Dược phẩm Bến tre là tổ chức có liên quan đến Ông Phạm Thứ Triệu và Ông Nguyễn Hoàng Sơn (Thành viên HĐQT vừa hết nhiệm kỳ ngày 09/04/2021).

Công ty tuân thủ quy định có liên quan về thẩm quyền phê duyệt; Giao dịch được công bố thông tin theo đúng quy định

Trên đây là Báo cáo của Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập trong Ủy Ban Kiểm toán về việc đánh giá kết quả hoạt động năm 2021.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn.

THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP



DƯƠNG THỊ MAI

Số: 37 /BC-TGD

Nha Trang, ngày 25 tháng 04 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2021
VÀ KẾ HOẠCH 2022**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang**

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Năm 2021 tình hình dịch Covid -19 vẫn diễn biến phức tạp, bùng phát mạnh trên phạm vi toàn quốc đã gây ảnh hưởng lớn đến kinh tế - xã hội của đất nước.

Trước tác động của đại dịch, ngành Dược gặp không ít khó khăn khi đứt gãy chuỗi cung ứng, giá nguyên liệu và vận chuyển tăng cao, sự thay đổi thói quen, nhu cầu sử dụng thuốc cùng với đó là các quy định phòng chống dịch bệnh siết chặt của Chính phủ, người dân hạn chế đến các cơ sở điều trị bệnh,... thị trường dược phẩm bị trì trệ nặng nề. Kết quả khảo sát của Vietnam Report thực hiện trong tháng 11/2021 với các doanh nghiệp dược về tác động của Covid-19 đến ngành Dược trong năm 2021 cho thấy, 57,14% doanh nghiệp đánh giá tình hình kinh doanh xấu đi một chút; 14,29% doanh nghiệp đánh giá không bị ảnh hưởng và chỉ có 7,14% doanh nghiệp đánh giá tình hình kinh doanh tốt hơn một chút.

Trong làn sóng Covid-19 lần thứ tư, khi mà nhiều tỉnh, thành phải thực hiện giãn cách xã hội, có nhiều doanh nghiệp vẫn đạt công suất từ 100%-120%, thậm chí gần 140%, nhưng có những doanh nghiệp lại có kết quả kinh doanh thụt lùi, do phải đóng cửa, tạm ngưng sản xuất và công suất chỉ đạt từ 60%-80%. Các doanh nghiệp vẫn hoạt động tốt cho rằng, cứu cánh của họ chính là yếu tố nội tại, tốc độ ứng phó và sự thích ứng, trong đó, việc áp dụng kỹ thuật số hóa giúp doanh nghiệp tiếp tục duy trì hoạt động, nhân viên của họ vẫn làm việc từ các địa điểm xa, còn công ty vẫn có thể truy cập dữ liệu đã phân loại để điều hành; bên cạnh đó là công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm; tiềm lực tài chính của doanh nghiệp; khả năng quản lý rủi ro trong doanh nghiệp; sự tăng cường đầu tư đổi mới công nghệ và cải tiến quy trình vận hành; hoạt động marketing...

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2021

1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu của năm 2021 được giao

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch (%)
Doanh thu thuần	35.000	38.335	109%
Lợi nhuận trước thuế	4.500	4.562	101%
Lợi nhuận sau thuế	3.600	3.607	100%

2. Kết quả hoạt động SXKD của năm 2021

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	2020	2021	%
Doanh thu thuần	35.979	38.335	106%
Doanh thu hoạt động tài chính	2.293	918	40%
Thu nhập khác	10	519	
Chi phí bán hàng	255	228	89,4%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.049	6.389	105,6%
Lợi nhuận thuần từ HĐSXKD	5.998	4.043	67,4%
Lợi nhuận khác	10	519	
Lợi nhuận trước thuế	6.007	4.562	76%
Lợi nhuận sau thuế	5.095	3.607	71%

3. Đánh giá chung

Trong năm 2021 tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn ra hết sức phức tạp, tác động rất lớn đến sự tăng trưởng kinh tế xã hội trong nước và Công ty cũng không nằm ngoài sự ảnh hưởng này. Bên cạnh đó các sản phẩm TP BVSXK không còn tiếp tục sản xuất, do đó năm 2021 được đánh giá là năm sẽ hết sức khó khăn cho hoạt động SXKD của công ty.

Tuy nhiên, với chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Hội đồng Quản trị, sự nỗ lực của Ban Điều hành và toàn thể cán bộ nhân viên Công ty, đặc biệt là sự hợp tác chặt chẽ của các nhà phân phối, nên Công ty đã hoàn thành kế hoạch mà Đại hội cổ đông thường niên 2021 đã giao.

Tổng doanh thu thuần năm 2021 đạt 38,335 tỷ đồng hoàn thành 109% kế hoạch, tăng 9% so với thực hiện năm 2020. Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2021 đạt 4,562 tỷ đồng hoàn thành 101% kế hoạch.

4. Tình hình tài chính

➤ Cơ cấu tài sản

Đơn vị tính: Triệu đồng

Khoản mục	Năm 2020	Năm 2021	%
Tài sản ngắn hạn	72.432	66.351	91,6%
Tiền và các khoản tương đương	11.765	28.797	244,8%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	34.000	10.000	29,4%
Các khoản phải thu ngắn hạn	16.690	17.573	105,3%
Hàng tồn kho	7.209	6.471	89,8%
Tài sản ngắn hạn khác	2.767	3.510	127%
Tài sản dài hạn	31.534	35.311	112%
Tài sản cố định	28.126	22.653	80,5%
Chi phí XDCB dở dang	-	12.075	
Tài sản dài hạn khác	429	583	136%
Tổng tài sản	103.966	101.663	97,8%

➤ **Cơ cấu nguồn vốn:**

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	%
Nợ ngắn hạn	11.042	7.952	72%
Nợ dài hạn	-	-	-
Nguồn vốn chủ sở hữu	92.923	93.711	100,8%
Tổng cộng nguồn vốn	103.966	101.663	97,8%

5. Công tác điều hành và quản trị

Trong thời gian diễn biến dịch Covid 19 phức tạp, theo chỉ đạo chung của UBND tỉnh, Công ty thực hiện hoạt động SXKD theo hình thức 3 tại chỗ để duy trì hoạt động sản xuất đều đặn, không bị gián đoạn và đảm bảo cung cấp đủ số lượng hàng hóa theo kế hoạch và đơn đặt hàng của các nhà phân phối.

Sắp xếp, bố trí cơ sở và các hoạt động sản xuất trong thời gian giải tỏa mặt bằng phân xưởng TP BVSK để đầu tư nâng cấp.

Tiến hành thiết kế, lập danh mục máy móc thiết bị và tự giám sát thi công việc đầu tư nhà xưởng TP BVSK đạt tiêu chuẩn WHO-GMP theo nghị quyết của Hội đồng quản trị. Hiện tại công trình đã hoàn thành và đang chờ Cục An toàn thực phẩm đánh giá, phê duyệt cấp chứng nhận.

Chủ động trong các hoạt động sản xuất, cân đối vật tư nguyên liệu, theo dõi và điều độ kế hoạch sản xuất kịp thời nên duy trì được hoạt động sản xuất được liên tục đảm bảo ổn định công việc cũng như thu nhập hàng tháng cho người lao động.

Tăng cường giám sát, quản lý và đào tạo tại chỗ nhằm nâng cao ý thức với việc tuân thủ các quy định trong việc kiểm soát chất lượng sản phẩm và nâng cao năng suất lao động.

Cập nhật các Nghị định, Thông tư và các văn bản hướng dẫn của cơ quan quản lý nhà nước để tiến hành các thủ tục thay đổi và hoàn thiện các hồ sơ pháp lý cho việc gia hạn lại và duy trì số đăng ký lưu hành các sản phẩm thuốc sinh phẩm. Hiện tại các hồ sơ này đã được nộp cho Cục Quản lý dược và đang chờ phê duyệt.

Thực hiện tốt công tác tuyển dụng, đào tạo và chế độ chính sách cho người lao động theo đúng quy định của pháp luật.

Thực hiện công bố thông tin đầy đủ, kịp thời và minh bạch.

III. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

1. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2022

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2021	Tăng trưởng %
Tổng doanh thu	Triệu đồng	42.000	38.335	10
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	4.700	4.562	5
Tỷ lệ trả cổ tức	%	3	3	0

2. Các giải pháp chủ yếu

Mặc dù dịch bệnh hiện nay vẫn đang diễn biến phức tạp, xuất hiện thêm những chủng mới nhưng với việc Chính phủ thúc đẩy hoàn thành bao phủ vắc xin vào cuối năm 2021, bộ

1832-
Ó PHÁN
N VÀ
'HẮM
TANG
T.KHÁNH

sung gói kích thích kinh tế mới, chuyển chiến lược từ Zero COVID sang "sống chung an toàn với dịch" sẽ giúp cho nền kinh tế nói chung và ngành dược nói riêng phục hồi và tạo đà tăng trưởng trong năm 2022. Dự báo về khả năng các chuỗi cung ứng bị đứt gãy, sản xuất và phân phối có thể bị gián đoạn nếu các khu vực, các nhà máy bị phong tỏa trong trường hợp có ca nhiễm COVID-19, từ đó đề ra các giải pháp chủ yếu sau:

- Tăng sản lượng sản phẩm, dự báo và lập kế hoạch hàng tồn kho, đảm bảo đủ bao bì, nguyên liệu phục vụ cho sản xuất và hàng hóa cho các nhà cung cấp.
- Thúc đẩy các NPP cần phải có những chính sách, giải pháp bán hàng tích cực hơn và thực hiện đúng như thỏa thuận trong hợp đồng.
- Tiếp tục củng cố và nâng cao năng lực quản lý sản xuất tại nhà máy Suối Dầu, trong đó đặc biệt chú trọng đến công tác hợp lý hóa các khâu trong quá trình sản xuất nhằm chống lãng phí và tiết giảm tối đa các chi phí bất hợp lý.
- Tìm kiếm đối tác cung cấp nguyên liệu, bao bì...đảm bảo chất lượng nhưng giá cả hợp lý, nhằm tiết giảm chi phí SX.
- Tiếp tục chú trọng kiểm soát chặt chẽ quá trình sản xuất, kiểm tra chặt chẽ chất lượng đầu vào nguyên liệu và đầu ra thành phẩm, tuyệt đối không đưa ra thị trường những sản phẩm không đạt tiêu chuẩn cả về chất lượng và hình thức mẫu mã.
- Đào tạo và nâng cấp trang thiết bị kiểm nghiệm nhằm chủ động trong công tác kiểm định chất lượng, kiểm tra kiểm soát tốt toàn bộ hệ thống quản lý chất lượng.
- Nghiên cứu và phát triển sản xuất đầy đủ các chủng vi sinh nguyên liệu nhằm tự chủ và đảm bảo cho kế hoạch sản xuất các sản phẩm chính của Công ty.
- Hợp đồng, hợp tác với các nhà khoa học, cơ sở nghiên cứu... để đào tạo, nghiên cứu phát triển sản phẩm mới.
- Đảm bảo nhu cầu vốn cho hoạt động SXKD và đầu tư. Đảm bảo công tác thu hồi công nợ, tránh phát sinh công nợ khó đòi.
- Từng bước tiếp tục cải tiến chế độ tiền lương để người lao động được trả lương xứng đáng với công sức và trình độ, bảo đảm thu hút và giữ được người lao động có trình độ chuyên môn và tay nghề cao. Thực hiện các chế độ chính sách cho người lao động đầy đủ và theo đúng quy định, luật định.

3. Đề xuất và kiến nghị

- Hội đồng quản trị xem xét chỉ đạo, thống nhất và phê duyệt bản thảo quy hoạch tổng thể 1/500 trên khu đất 10ha tại nhà máy ở Suối Dầu để chỉnh sửa và xin Tỉnh phê duyệt.
- Các định hướng chiến lược và đầu tư phát triển công ty nên lập kế hoạch, mục tiêu rõ ràng theo ngắn hạn/trung hạn và có lộ trình triển khai cụ thể... để Ban điều hành nắm bắt và điều hành công ty theo đúng mục tiêu đề ra.
- Có kế hoạch cụ thể trong việc xây dựng, phát triển mạng lưới kinh doanh nội địa, hướng tới mục tiêu thị trường Quốc tế.

Ban Tổng Giám đốc công ty xin báo cáo Hội đồng Quản trị và Đại hội cổ đông thường niên năm 2022.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VT



TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN THÀNH LONG

TỜ TRÌNH

“ V/v thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán ”

Kính gửi: Đại hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2022

Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang;
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021.

Căn cứ điểm f khoản 1 Điều 15 Điều lệ Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang quy định quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm của Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (đính kèm toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021).

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội Cổ đông xem xét và thông qua.

Xin chân thành cảm ơn

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



LÊ ĐÌNH PHAN

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2021

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ
SINH PHẨM NHA TRANG**

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2 - 3
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	4
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2021	5 - 8
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021	9
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021	10 - 11
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021	12 - 28

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.

Khái quát về Công ty

Công ty là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ công ty Nhà nước Công ty TNHH MTV Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang theo Quyết định số 4735/QĐ-BYT ngày 06 tháng 11 năm 2015 của Bộ Y tế. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4200451832, đăng ký thay đổi lần thứ hai ngày 01 tháng 9 năm 2016 (chuyển đổi từ Công ty TNHH một thành viên) và thay đổi lần thứ tư ngày 12 tháng 5 năm 2021 (về việc thay đổi người đại diện pháp luật) do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp.

Trụ sở hoạt động

- Địa chỉ : 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
- Điện thoại : (0258) 3813 067
- Fax : (0258) 3828 135

Công ty có Nhà máy sản xuất Vắc xin – Sinh phẩm GMP – WHO đặt tại địa chỉ Thôn Cây Xoài, xã Suối Tân, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là:

- Sản xuất, kinh doanh bán buôn, bán lẻ vắc xin, huyết thanh và sinh phẩm y tế (chế phẩm sinh học dùng cho người);
- Sản xuất, kinh doanh bán buôn, bán lẻ dược phẩm;
- Sản xuất, kinh doanh bán buôn, bán lẻ thực phẩm bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm chức năng;
- Sản xuất, kinh doanh bán buôn, bán lẻ mỹ phẩm;
- Nuôi trồng, chế biến chuyên giao công nghệ dược liệu;
- Ứng dụng, chuyển giao công nghệ sản xuất vắc xin, huyết thanh và sinh phẩm y tế (chế phẩm sinh học dùng cho người);
- Xuất, nhập khẩu vắc xin, huyết thanh, sinh phẩm y tế, dược phẩm, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, thiết bị y tế.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành, quản lý

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Lê Đình Phan	Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm ngày 09 tháng 4 năm 2021
Ông Phạm Thứ Triệu	Chủ tịch HĐQT	Miễn nhiệm ngày 09 tháng 4 năm 2021
Bà Nguyễn Thị Kim Chung	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 09 tháng 4 năm 2021
Bà Dương Thị Mai	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 09 tháng 4 năm 2021
Ông Nguyễn Thành Long	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 09 tháng 4 năm 2021
Ông Nguyễn Hoàng Sơn	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 09 tháng 4 năm 2021
Ông Võ Minh Tân	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 09 tháng 4 năm 2021

Ủy ban kiểm toán/ Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Bà Dương Thị Mai	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 09 tháng 4 năm 2021
Bà Nguyễn Thu Thảo	Trưởng ban	Miễn nhiệm ngày 09 tháng 4 năm 2021
Bà Nguyễn Thị Kim Chung	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 09 tháng 4 năm 2021
Ông Nguyễn Thế Quốc Uy	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 09 tháng 4 năm 2021
Bà Nguyễn Thị Thu Hiền	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 09 tháng 4 năm 2021

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Thành Long	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 09 tháng 4 năm 2021
Ông Trần Thanh Hải	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 09 tháng 4 năm 2021
Bà Huỳnh Thị Thanh Thảo	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 09 tháng 4 năm 2021

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/Tái bổ nhiệm
Ông Nguyễn Thành Long	Tổng Giám đốc	Tái bổ nhiệm ngày 09 tháng 4 năm 2021
Ông Lê Đình Phan	Chủ tịch hội đồng quản trị	Bổ nhiệm ngày 09 tháng 04 năm 2021

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc,



Nguyễn Thành Long
Tổng Giám đốc

Ngày 15 tháng 3 năm 2022



A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.

Head Office : 02 Truong Son St., Tan Binh Dist., Ho Chi Minh City, Vietnam

Tel: +84 (028) 3547 2972 kttv@a-c.com.vn

Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City, Vietnam

Tel: +84 (024) 3736 7879 kttv.hn@a-c.com.vn

Branch in Nha Trang : Lot STH 06A.01, St. No.13, Le Hong Phong II Urban Area, Nha Trang City, Vietnam

Tel: +84 (0258) 246 5151 kttv.nt@a-c.com.vn

Branch in Can Tho : 15-13 Vo Nguyen Giap St., Cai Rang Dist., Can Tho City, Vietnam

Tel: +84 (0292) 376 4995 kttv.ct@a-c.com.vn



www.a-c.com.vn

Số: 3.0072/22/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 15 tháng 3 năm 2022, từ trang 05 đến trang 28, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Chi nhánh Nha Trang



Nguyễn Văn Kiên - Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0192-2018-008-1

Nguyễn Tiến Lộc - Kiểm toán viên

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 4304-2018-008-1

Nha Trang, ngày 15 tháng 3 năm 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		66.351.633.448	72.431.899.358
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	28.797.479.188	11.765.310.285
1. Tiền	111		21.797.479.188	1.765.310.285
2. Các khoản tương đương tiền	112		7.000.000.000	10.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		10.000.000.000	34.000.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2	10.000.000.000	34.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		17.573.392.798	16.689.929.690
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	13.742.981.419	15.021.071.508
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	4.519.208.305	1.814.565.047
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	59.095.459	602.185.520
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(747.892.385)	(747.892.385)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		6.471.204.761	7.209.277.217
1. Hàng tồn kho	141	V.7	6.471.204.761	7.209.277.217
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		3.509.556.701	2.767.382.166
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.8a	11.179.336	13.119.895
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		3.498.377.365	2.754.262.271
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		35.311.408.721	31.534.154.192
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		22.652.700.773	28.126.572.837
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	22.652.700.773	28.126.572.837
- Nguyên giá	222		65.111.933.572	65.865.205.109
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(42.459.232.799)	(37.738.632.272)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
- Nguyên giá	228		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		-	-
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		12.074.964.590	2.978.132.800
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.10	12.074.964.590	2.978.132.800
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		583.743.358	429.448.555
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.8b	583.743.358	429.448.555
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		101.663.042.169	103.966.053.550

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		7.952.238.287	11.042.570.449
I. Nợ ngắn hạn	310		7.952.238.287	11.042.570.449
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.11	4.385.725.232	8.788.147.324
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.12	186.361.003	186.361.003
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.13	561.712.552	522.569.881
4. Phải trả người lao động	314	V.14	2.099.909.779	1.033.989.930
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.15	49.727.000	-
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.16	668.802.721	230.511.346
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		-	-
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.17	-	280.990.965
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		-	-
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		93.710.803.882	92.923.483.101
I. Vốn chủ sở hữu	410		93.710.803.882	92.923.483.101
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.18	85.620.000.000	85.620.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		85.620.000.000	85.620.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415	V.18a,c	(106.050.000)	(106.050.000)
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		-	-
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.18a	8.196.853.882	7.409.533.101
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kể đến cuối kỳ trước	421a		4.589.333.709	7.409.533.101
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		3.607.520.173	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		101.663.042.169	103.966.053.550



Nha Trang, ngày 15 tháng 3 năm 2022

Trần Nguyễn Phương Nhã
Người lập biểu

Trần Thanh Hải
Kế toán trưởng



Nguyễn Thành Long
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	38.334.975.942	35.989.171.411
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	-	10.111.080
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		38.334.975.942	35.979.060.331
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	28.591.905.733	25.970.534.661
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		9.743.070.209	10.008.525.670
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	918.039.524	2.293.122.687
7. Chi phí tài chính	22		-	-
Trong đó: chi phí lãi vay	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	25	VI.5	228.130.966	254.993.248
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	6.389.894.956	6.048.756.920
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		4.043.083.811	5.997.898.189
11. Thu nhập khác	31	VI.7	519.000.000	9.702.001
12. Chi phí khác	32	VI.8	2	1.500
13. Lợi nhuận khác	40		518.999.998	9.700.501
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		4.562.083.809	6.007.598.690
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.13	954.563.636	912.610.856
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>3.607.520.173</u>	<u>5.094.987.834</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9	<u>422</u>	<u>566</u>
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71		<u>422</u>	<u>566</u>



Nha Trang, ngày 15 tháng 3 năm 2022

Trần Nguyễn Phương Nhã
Người lập biểu

Trần Thanh Hải
Kế toán trưởng



Nguyễn Thành Long
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		4.562.083.809	6.007.598.690
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.9	4.720.600.527	4.696.066.935
- Các khoản dự phòng	03		-	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.4	(912.852.053)	(2.293.122.687)
- Chi phí lãi vay	06		-	-
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		8.369.832.283	8.410.542.938
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(1.917.389.163)	(4.774.729.958)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	V.7	738.072.456	(2.607.085.783)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(2.901.293.977)	5.423.193.886
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	V.8	(152.354.244)	(38.738.207)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		-	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.13	(862.610.856)	(1.193.455.212)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	V.17	(535.740.357)	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		2.738.516.142	5.219.727.664
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(8.343.560.253)	(10.232.069.064)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	V.2	24.000.000.000	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	V.5, VI.4	1.202.663.014	2.469.528.164
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		16.859.102.761	(7.762.540.900)

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH


Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33		-	-
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		-	-
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.18	(2.565.450.000)	(2.561.821.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(2.565.450.000)	(2.561.821.000)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		17.032.168.903	(5.104.634.236)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	11.765.310.285	16.869.944.521
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	28.797.479.188	11.765.310.285

Nha Trang, ngày 15 tháng 3 năm 2022


Trần Nguyễn Phương Nhã
Người lập biểu


Trần Thanh Hải
Kế toán trưởng


Nguyễn Thành Long
Tổng Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là sản xuất kinh doanh dược phẩm, dược liệu.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: Sản xuất thực phẩm bổ sung dinh dưỡng và thực phẩm chức năng; Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Đại dịch Covid-19

Năm 2021, dịch Covid-19 lây lan trên diện rộng đã ảnh hưởng tiêu cực đến nền kinh tế Việt Nam nói chung và hoạt động kinh doanh của Công ty nói riêng do nhiều địa phương (TP. Hồ Chí Minh, các tỉnh Đông Nam Bộ, Đồng bằng sông Cửu Long, Miền Trung, TP. Hà Nội,...) phải thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16+, Chỉ thị 16 hoặc Chỉ thị 15 trong thời gian dài để kiểm soát dịch bệnh. Các biện pháp ngăn chặn nghiêm ngặt được áp dụng trên phạm vi rộng, giãn cách xã hội kéo dài dẫn đến đứt gãy lưu thông, sản xuất kinh doanh bị đình trệ. Hầu hết các hoạt động thương mại, lưu trú ăn uống phải đóng cửa; chỉ một số cơ sở lưu trú được phép cung cấp dịch vụ cho người bị cách ly có thể hoạt động cầm chừng.

Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện đánh giá về tác động tổng thể của tình hình đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như các ảnh hưởng đến tài chính, bao gồm khả năng thu hồi nợ và nhận thấy dịch Covid-19 không có ảnh hưởng trọng yếu đến Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.

6. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

7. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 59 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 58 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được quy đổi theo tỷ giá tại ngày này.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm từ các giao dịch bằng ngoại tệ được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.

Tỷ giá sử dụng để quy đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch. Tỷ giá giao dịch thực tế đối với các giao dịch bằng ngoại tệ được xác định như sau:

- Đối với nợ phải thu: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty chỉ định khách hàng thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty dự kiến giao dịch tại thời điểm giao dịch phát sinh.

Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được xác định theo nguyên tắc sau:

- Đối với các khoản ngoại tệ gửi ngân hàng: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản ngoại tệ.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là tài sản khác: tỷ giá mua ngoại tệ của Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Nha Trang (Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch).
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Nha Trang (Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch).

3. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 3 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

4. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ sau khi đã bù trừ với khoản nợ phải trả (nếu có) hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 6 tháng đến dưới 1 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

5. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan trực tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

6. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty chủ yếu là chi phí sửa chữa và công cụ, dụng cụ. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 36 tháng.

Chi phí sửa chữa

Chi phí sửa chữa phát sinh một lần có giá trị lớn được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 36 tháng.

Chi phí khác

Chi phí khác bao gồm chi phí bảo hiểm, chi phí đồng phục được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng không quá 36 tháng.

7. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong kỳ.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 – 15
Máy móc và thiết bị	05 – 20
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	08

8. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

9. **Vốn chủ sở hữu**

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

Cổ phiếu quỹ

Khi mua lại cổ phiếu do Công ty phát hành, khoản tiền trả bao gồm cả các chi phí liên quan đến giao dịch được ghi nhận là cổ phiếu quỹ và được phản ánh là một khoản giảm trừ trong vốn chủ sở hữu. Khi tái phát hành, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá sổ sách của cổ phiếu quỹ được ghi vào khoản mục “Thặng dư vốn cổ phần”.

10. **Phân phối lợi nhuận**

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và có quyết định chi trả cổ tức của Hội đồng quản trị.

11. **Ghi nhận doanh thu và thu nhập**

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa, sản phẩm cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa, sản phẩm như người sở hữu hàng hóa, sản phẩm hoặc quyền kiểm soát hàng hóa, sản phẩm.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).



CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

12. Các khoản giảm trừ doanh thu

Các khoản giảm trừ doanh thu bao gồm chiết khấu thương mại, hàng bán bị trả lại phát sinh cùng kỳ tiêu thụ sản phẩm được điều chỉnh giảm doanh thu của kỳ phát sinh.

Trường hợp sản phẩm đã tiêu thụ từ các năm trước, đến năm nay mới phát sinh chiết khấu thương mại, hàng bán trả lại thì được ghi giảm doanh thu theo nguyên tắc:

- Nếu khoản giảm giá, trả lại phát sinh trước thời điểm phát hành Báo cáo tài chính: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính của năm nay.
- Nếu khoản giảm giá, trả lại phát sinh sau thời điểm phát hành Báo cáo tài chính: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính của năm sau.

13. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

14. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
 - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
 - Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

15. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

16. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính của Công ty.

17. Công cụ tài chính

Tài sản tài chính

Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Các tài sản tài chính của Công ty gồm có tiền và các khoản tương đương tiền, các khoản phải thu khách hàng và phải thu khác.

Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, các tài sản tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến tài sản tài chính đó.

Nợ phải trả tài chính

Việc phân loại các khoản nợ phải trả tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ phải trả tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Nợ phải trả tài chính của Công ty gồm có các khoản phải trả người bán và các khoản phải trả khác.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, các khoản nợ phải trả tài chính được ghi nhận ban đầu theo giá gốc trừ các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến nợ phải trả tài chính đó.

Công cụ vốn chủ sở hữu

Công cụ vốn chủ sở hữu là hợp đồng chứng tỏ được những lợi ích còn lại về tài sản của Công ty sau khi trừ đi toàn bộ nghĩa vụ.

Bù trừ các công cụ tài chính

Các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính chỉ được bù trừ với nhau và trình bày giá trị thuần trên Bảng cân đối kế toán khi và chỉ khi Công ty:

- Có quyền hợp pháp để bù trừ giá trị đã được ghi nhận; và
- Có dự định thanh toán trên cơ sở thuần hoặc ghi nhận tài sản và thanh toán nợ phải trả cùng một thời điểm.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	19.060.356	5.787.398
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	21.778.418.832	1.759.522.887
Các khoản tương đương tiền (tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn không quá 3 tháng)	7.000.000.000	10.000.000.000
Cộng	<u>28.797.479.188</u>	<u>11.765.310.285</u>

2. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư tài chính của Công ty chỉ có khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là khoản tiền gửi có kỳ hạn 06 tháng tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Khánh Hòa.

3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần Dược phẩm Bến Tre	10.973.982.244	12.359.695.067
Công ty TNHH Dược Phẩm Việt Hùng	1.074.408.300	851.575.966
Công ty TNHH Thương mại Dược phẩm Trang thiết bị Y tế Mai Vy	660.000.000	660.000.000
Các khách hàng khác	1.034.590.875	1.149.800.475
Cộng	<u>13.742.981.419</u>	<u>15.021.071.508</u>

4. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty TNHH Máy Dược Phẩm T&T	1.475.100.000	-
Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Dịch vụ Phú Khang	1.287.068.250	-
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Gold Seal	1.040.183.760	-
Công ty Cổ phần Quốc Tế Đông Dương	-	1.492.667.860
Trả trước cho người bán khác	716.856.295	321.897.187
Cộng	<u>4.519.208.305</u>	<u>1.814.565.047</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**5. Phải thu ngắn hạn khác**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Tạm ứng	43.534.500	-	60.622.000	-
Lãi tiền gửi dự thu	15.410.959	-	305.221.920	-
Các khoản đặt cọc, ký cược, ký quỹ ngắn hạn	-	-	236.341.600	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	150.000	-	-	-
Cộng	59.095.459	-	602.185.520	-

6. Nợ xấu

	Số cuối năm			Số đầu năm		
	Thời gian quá hạn	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Thời gian quá hạn	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
<i>Các tổ chức và cá nhân khác</i>		747.892.385			747.892.385	
Công ty TNHH Thương mại Dược phẩm Trang thiết bị y tế Mai Vy	Trên 3 năm	660.000.000	-	Trên 3 năm	660.000.000	-
Phải thu các tổ chức và cá nhân khác	Trên 3 năm	87.892.385	-	Trên 3 năm	87.892.385	-
Cộng		747.892.385	-		747.892.385	-

Tình hình biến động dự phòng nợ phải thu khó đòi như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	747.892.385	747.892.385
Trích lập dự phòng bổ sung	-	-
Số cuối năm	747.892.385	747.892.385

7. Hàng tồn kho

	Số cuối năm	Số đầu năm
Nguyên liệu, vật liệu	5.833.754.334	5.967.243.120
Công cụ, dụng cụ	-	52.296.378
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	-	398.881
Thành phẩm	637.450.427	1.189.338.838
Cộng	6.471.204.761	7.209.277.217

8. Chi phí trả trước ngắn hạn/dài hạn**8a. Chi phí trả trước ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí bảo hiểm	10.389.793	13.119.895
Chi phí trả trước ngắn hạn khác	789.543	-
Cộng	11.179.336	13.119.895

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**8b. Chi phí trả trước dài hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí công cụ, dụng cụ	271.280.236	223.308.374
Chi phí sửa chữa	263.852.011	206.140.181
Các chi phí trả trước dài hạn khác	48.611.111	-
Cộng	583.743.358	429.448.555

9. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Cộng
Nguyên giá				
Số đầu năm	31.682.962.793	32.583.705.816	1.598.536.500	65.865.205.109
Phân loại lại số đầu năm	(823.771.537)	-	-	(823.771.537)
Mua trong năm	-	70.500.000	-	70.500.000
Số cuối năm	30.859.191.256	32.654.205.816	1.598.536.500	65.111.933.572
<i>Trong đó:</i>				
Đã khấu hao hết vẫn còn sử dụng	1.061.859.359	18.150.885.159	384.545.591	19.597.290.109
Chờ thanh lý	-	-	-	-
Giá trị hao mòn				
Số đầu năm	16.034.984.561	20.737.398.126	966.249.585	37.738.632.272
Khấu hao trong năm	2.204.026.512	2.364.825.147	151.748.868	4.720.600.527
Số cuối năm	18.239.011.073	23.102.223.273	1.117.998.453	42.459.232.799
Giá trị còn lại				
Số đầu năm	15.647.978.232	11.846.307.690	632.286.915	28.126.572.837
Số cuối năm	12.620.180.183	9.551.982.543	480.538.047	22.652.700.773
<i>Trong đó:</i>				
Tạm thời chưa sử dụng	-	5.873.872.727	-	5.873.872.727
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-

10. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Phân loại lại số đầu năm	Số cuối năm
Mua sắm tài sản cố định	-	2.997.986.255	-	2.997.986.255
Xây dựng cơ bản dở dang	2.978.132.800	5.275.073.998	823.771.537	8.253.206.798
- Công trình nhà xưởng sản xuất chủng vi sinh	-	4.311.456.798	823.771.537	5.135.228.335
- Công trình thi công phòng sạch - Nhà máy sản xuất chủng vi sinh	2.978.132.800	963.617.200	-	3.941.750.000
Cộng	2.978.132.800	8.273.060.253	823.771.537	12.074.964.590

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**11. Phải trả người bán ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần Hóa chất Á Châu	1.356.080.000	3.051.180.000
Chi nhánh Tổng Công ty Liksin - Xí nghiệp Bao bì Liksin	1.060.947.360	771.117.808
Công ty TNHH Suheung Việt Nam	861.135.000	298.320.000
Công ty TNHH Thương mại In và Sản xuất Cát Thành	650.011.241	448.874.800
Công ty TNHH Thiết Bị Khoa Học Lan Oanh	-	3.441.480.000
Các nhà cung cấp khác	457.551.631	777.174.716
Cộng	<u>4.385.725.232</u>	<u>8.788.147.324</u>

Công ty không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

12. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty TNHH INNOVACARE VN	95.592.000	95.592.000
Công ty Cổ phần Dược An Hồng	90.769.003	90.769.003
Cộng	<u>186.361.003</u>	<u>186.361.003</u>

13. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số phải nộp trong năm</u>	<u>Số đã thực nộp trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Thuế thu nhập doanh nghiệp	462.610.856	954.563.636	(862.610.856)	554.563.636
Thuế thu nhập cá nhân	59.959.025	164.290.851	(217.100.960)	7.148.916
Tiền thuê đất	-	36.782.700	(36.782.700)	-
Thuế đất phi nông nghiệp	-	7.095.985	(7.095.985)	-
Lệ phí môn bài	-	3.000.000	(3.000.000)	-
Cộng	<u>522.569.881</u>	<u>1.165.733.172</u>	<u>(1.126.590.501)</u>	<u>561.712.552</u>

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Thực phẩm chức năng	10%
- Thuốc	05%

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20% (năm trước thuế suất là 20%).

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	4.562.083.809	6.007.598.690
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	210.734.365	511.050.280
- Các khoản điều chỉnh giảm	-	-
Thu nhập chịu thuế	4.772.818.174	6.518.648.970
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
Thuế thu nhập doanh nghiệp được giảm	-	(391.118.938)
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	<u>954.563.636</u>	<u>912.610.856</u>

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Tiền thuê đất

Công ty phải nộp tiền thuê đất cho các khu đất đang sử dụng theo Quyết định cho thuê đất số 2509/QĐ-UBND ngày 14/9/2011 của UBND tỉnh Khánh Hòa với mức tiền thuê căn cứ Thông báo tạm nộp tiền số 3686/TB-CT ngày 06 tháng 4 năm 2021 của Cục thuế tỉnh Khánh Hòa như sau:

<u>Vị trí đất</u>	<u>Diện tích (m²)</u>	<u>Mức tiền thuê (đ/m²)</u>
- 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa		
<i>Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 04/10/2021</i>	250,3	82.200
<i>Từ ngày 05/10/2021 đến ngày 31/12/2021</i>	250,3	350.784
- Thôn Cây Xoài, xã Suối Tân, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa	100.000	Được miễn

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

14. Phải trả người lao động

Số dư phản ánh tiền lương còn phải trả người lao động.

Quỹ tiền lương năm 2021 được thực hiện theo Nghị quyết số 44/NQ-ĐHĐCĐ.VXSP ngày 09 tháng 4 năm 2021, quỹ tiền lương được Đại hội biểu quyết thông qua là tối đa 25% doanh thu thực hiện.

15. Chi phí phải trả ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí ăn trưa, phụ cấp xăng xe và thuê ngoài	48.704.000	-
Các chi phí phải trả ngắn hạn khác	1.023.000	-
Cộng	<u>49.727.000</u>	<u>-</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

16. Phải trả ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Kinh phí công đoàn	45.524.875	44.245.807
Bảo hiểm xã hội	3.809.133	3.977.749
Phải trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và Ban thư ký	604.181.152	166.192.741
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	15.287.561	16.095.049
Cộng	<u>668.802.721</u>	<u>230.511.346</u>

17. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Tăng do trích lập từ lợi nhuận</u>	<u>Chi quỹ trong năm</u>	<u>Tăng/(Giảm) do chuyển nguồn</u>	<u>Số cuối năm</u>
Quỹ khen thưởng	280.576.616	254.749.392	(535.740.357)	414.349	-
Quỹ phúc lợi	414.349	-	-	(414.349)	-
Cộng	<u>280.990.965</u>	<u>254.749.392</u>	<u>(535.740.357)</u>	<u>-</u>	<u>-</u>

18. Vốn chủ sở hữu

18a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	<u>Vốn đầu tư của chủ sở hữu</u>	<u>Cổ phiếu quỹ</u>	<u>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</u>	<u>Cộng</u>
Số đầu năm trước	85.620.000.000	(106.050.000)	5.125.225.766	90.639.175.766
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	5.094.987.834	5.094.987.834
Trích lập các quỹ	-	-	(245.230.499)	(245.230.499)
Chia cổ tức, lợi nhuận	-	-	(2.565.450.000)	(2.565.450.000)
Số dư cuối năm trước	<u>85.620.000.000</u>	<u>(106.050.000)</u>	<u>7.409.533.101</u>	<u>92.923.483.101</u>
Số dư đầu năm nay	85.620.000.000	(106.050.000)	7.409.533.101	92.923.483.101
Chia cổ tức của năm 2020	-	-	(2.565.450.000)	(2.565.450.000)
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi từ lợi nhuận năm 2020	-	-	(254.749.392)	(254.749.392)
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	3.607.520.173	3.607.520.173
Số dư cuối năm nay	<u>85.620.000.000</u>	<u>(106.050.000)</u>	<u>8.196.853.882</u>	<u>93.710.803.882</u>

18b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 các cổ đông đã góp đủ vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 4 ngày 12 tháng 5 năm 2021 là 85.620.000.000 VND, chi tiết góp vốn theo các cổ đông lớn như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Ông Lê Đình Phan	33.389.000.000	6.042.000.000
Công ty TNHH Y Dược Cali - USA	21.000.000.000	21.000.000.000
Bà Nguyễn Thị Kim Chung	18.383.000.000	13.663.200.000
Công ty Cổ phần Dược phẩm Bến Tre	-	43.666.800.000
Các cổ đông khác	12.848.000.000	1.248.000.000
Cộng	<u>85.620.000.000</u>	<u>85.620.000.000</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

18c. Cổ phiếu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	8.562.000	8.562.000
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	8.562.000	8.562.000
Số lượng cổ phiếu được mua lại	(10.500)	(10.500)
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	8.551.500	8.551.500

Toàn bộ là cổ phiếu phổ thông. Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

18d. Phân phối lợi nhuận

Trong năm 2021, Công ty đã trích bổ sung quỹ khen thưởng phúc lợi là 5% từ lợi nhuận sau thuế năm 2020 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 09 tháng 4 năm 2021 số tiền là 254.749.392 đồng.

Ngoài ra, Công ty cũng trả cổ tức từ lợi nhuận năm 2020 theo Nghị Quyết đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 09 tháng 4 năm 2021 là 3% vốn điều lệ số tiền 2.565.450.000 đồng.

19. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán

19a. Ngoại tệ các loại

Tại ngày kết thúc năm tài chính, tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm 202,19 USD (số đầu năm là 202,19 USD).

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

1a. Tổng doanh thu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Doanh thu bán thành phẩm	38.334.975.942	35.988.951.411
Doanh thu bán hàng hóa	-	220.000
Cộng	38.334.975.942	35.989.171.411

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho bên liên quan.

2. Các khoản giảm trừ doanh thu

Là khoản hàng bán bị trả lại.

3. Giá vốn hàng bán

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn của thành phẩm đã bán	28.591.905.733	25.645.636.180
Giá vốn của hàng hóa đã bán	-	219.957
Giá trị hàng tồn kho hàng hủy	-	324.678.524
Cộng	28.591.905.733	25.970.534.661

4. Doanh thu hoạt động tài chính

Khoản lãi tiền gửi ngân hàng phát sinh trong năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

5. Chi phí bán hàng

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí vận chuyển	228.130.966	254.257.749
Chi phí khác	-	735.499
Cộng	<u>228.130.966</u>	<u>254.993.248</u>

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	3.874.851.966	3.590.580.436
Chi phí đồ dùng văn phòng	56.062.619	49.961.251
Chi phí khấu hao tài sản cố định	175.585.260	175.585.260
Thuế, phí và lệ phí	82.289.968	124.948.486
Chi phí dịch vụ mua ngoài	158.926.638	221.241.746
Các chi phí khác	2.042.178.505	1.886.439.741
Cộng	<u>6.389.894.956</u>	<u>6.048.756.920</u>

7. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tiền bồi thường vi phạm hợp đồng kinh tế	519.000.000	9.702.000
Thu nhập khác	-	1
Cộng	<u>519.000.000</u>	<u>9.702.001</u>

8. Chi phí khác

Là các khoản chi phí khác phát sinh trong năm.

9. Lãi trên cổ phiếu

9a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	3.607.520.173	5.094.987.834
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	(254.749.392)
Lợi nhuận tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	3.607.520.173	4.840.238.442
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	8.551.500	8.551.500
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	<u>422</u>	<u>566</u>

9b. Thông tin khác

Lãi cơ bản trên cổ phiếu cùng kỳ năm trước được tính toán lại do trừ số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi khi xác định lợi nhuận tính lãi cơ bản trên cổ phiếu theo hướng dẫn của Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính. Việc áp dụng quy định mới này làm cho lãi cơ bản trên cổ phiếu cùng kỳ năm trước giảm từ 596 VND xuống còn 566 VND.

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc năm tài chính đến ngày công bố Báo cáo tài chính này.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

10. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	17.131.086.820	15.185.548.802
Chi phí nhân công	8.989.343.234	9.197.535.974
Chi phí khấu hao tài sản cố định	4.720.600.527	4.696.066.935
Chi phí dịch vụ mua ngoài	2.036.619.861	1.862.779.728
Chi phí khác	2.124.468.473	1.332.353.390
Cộng	<u>35.002.118.915</u>	<u>32.274.284.829</u>

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

1a. *Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành (Ban Tổng Giám đốc). Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức danh</u>	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Ông Lê Đình Phan	Chủ tịch Hội đồng quản trị	34.444.444	85.555.556
Ông Phạm Thứ Triệu	Chủ tịch Hội đồng quản trị	68.888.889	165.555.556
Ông Nguyễn Thành Long	Tổng Giám đốc	474.800.667	519.032.166
Ông Trần Thanh Hải	Phó Tổng giám đốc	315.258.667	345.236.915
Bà Huỳnh Thị Thanh Thảo	Phó Tổng giám đốc	310.577.576	349.470.771
Ông Nguyễn Hoàng Sơn	Thành viên Hội đồng quản trị	34.444.444	85.555.556
Ông Võ Minh Tân	Thành viên Hội đồng quản trị	34.444.444	85.555.556
Bà Nguyễn Thị Kim Chung	Thành viên Hội đồng quản trị	34.444.444	85.555.556
Ông Nguyễn Thành Long	Thành viên Hội đồng quản trị	15.000.000	75.000.000
Cộng		<u>1.322.303.575</u>	<u>1.796.517.632</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

1b. *Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác*

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

<u>Bên liên quan khác</u>	<u>Mối quan hệ</u>
---------------------------	--------------------

Công ty TNHH Y Dược Cali – USA	Cổ đông góp 24,53% vốn điều lệ
--------------------------------	--------------------------------

Giao dịch với các bên liên quan khác

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho bên liên quan.

Công nợ với các bên liên quan khác

Công ty không có công nợ với các bên liên quan khác.

2. **Thông tin về bộ phận**

Công ty chỉ hoạt động trong một lĩnh vực kinh doanh là sản xuất kinh doanh dược phẩm, dược liệu và trong một khu vực địa lý là lãnh thổ Việt Nam.

3. **Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính**

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.

Nha Trang, ngày 15 tháng 3 năm 2022

Trần Nguyễn Phương Nhã
Người lập biểu

Trần Thanh Hải
Kế toán trưởng



Nguyễn Thành Long
Tổng Giám đốc

TỜ TRÌNH

“ Về việc kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021
và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022”

Kính gửi: Đại hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang kính trình Đại hội Cổ đông thường niên năm 2022 xem xét thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2021 và kế hoạch sản xuất năm 2022 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Số liệu
1	Doanh thu thuần	Đồng	38.334.975.942
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	4.562.083.809
3	Lợi nhuận sau thuế phân phối năm nay	Đồng	3.607.520.173

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2022

- Tổng doanh thu thuần : 42.000.000.000 đồng, tăng 10% so với 2021
- Lợi nhuận trước thuế : 4.700.000.000 đồng, tăng 05% so với 2021

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội Cổ đông xem xét và thông qua.
Xin chân thành cảm ơn

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



LÊ ĐÌNH PHAN

TỜ TRÌNH

*“ Về việc Phân phối lợi nhuận năm 2021
và kế hoạch chi cổ tức năm tài chính 2022 ”*

Kính gửi: Đại hội ĐCĐTN Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang kính trình Đại hội Cổ đông thường niên năm 2022 xem xét thông qua phân phối lợi nhuận 2021 và kế hoạch chia cổ tức 2022

❖ Phân phối lợi nhuận năm 2021:

Chỉ tiêu	Đvt	Số liệu
Lợi nhuận sau thuế phân phối năm nay	Đồng	3.607.520.173
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi 5%	Đồng	180.376.008
Chi trả cổ tức bằng tiền mặt 3%	Đồng	2.568.600.000

- Cổ tức được chi trả bằng tiền mặt;
- Ngày chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức do HĐQT quyết định.

❖ Kế hoạch năm 2022

- Chia cổ tức: Dự kiến 3% vốn điều lệ.
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi: Giao HĐQT Công ty xem xét quyết định tùy vào tình hình tài chính Công ty và sẽ báo cáo lại cổ đông trong kỳ Đại hội cổ đông 2023.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội Cổ đông xem xét và thông qua.
Xin chân thành cảm ơn

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu



Số: 42 / VXSĐ

Nha Trang, ngày 25 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về quỹ thù lao Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán, tiền lương Ban Điều năm 2021 và kế hoạch quỹ thù lao HĐQT, Ủy Ban Kiểm toán, Quỹ lương Công ty năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua vấn đề thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, như sau:

1. Thu nhập năm 2021 của các Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát/Ủy ban kiểm toán

Các Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Kiểm soát/Ủy ban kiểm toán nhận thù lao hàng tháng.

Quỹ thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát/Ủy ban kiểm toán được Đại hội cổ đông 2021 thông qua là 2% doanh thu thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, được chia làm 02 giai đoạn:

- Giai đoạn 1: từ tháng 1/2021 đến tháng 4/2021 là chi trả thù lao cho HĐQT và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ I;
- Giai đoạn 2: từ tháng 05/2021 đến tháng 12/2021 là chi trả cho HĐQT nhiệm kỳ 2 và Ủy ban kiểm toán.

Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ II đã thống nhất sử dụng Quỹ thù lao như sau: Sau khi đã trừ các khoản chi trả cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ I và Thụ ký Hội đồng quản trị, số còn lại trích khen thưởng cho Ban Điều hành và Người lao động Công ty. Nên từ tháng 5/2021 đến tháng 12/2021, không chi trả thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ủy ban kiểm toán.

Việc thực hiện chi trả cụ thể như sau:

DVT: Triệu đồng/năm

STT	Nội dung	Chức vụ	Thu nhập năm 2021
HĐQT và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ I (từ tháng 1/2021 đến tháng 4/2021)			
1	Ông Phạm Thứ Triệu	Chủ tịch HĐQT	68,8
2	Ông Lê Đình Phan	Thành viên HĐQT	34,4
3	Ông Nguyễn Hoàng Sơn	Thành viên HĐQT	34,4
4	Ông Võ Minh Tân	Thành viên HĐQT	34,4
5	Ông Nguyễn Thành Long	Thành viên HĐQT	15



6	Bà Nguyễn Thị Kim Chung	Thành viên HĐQT	34,4
7	Bà Nguyễn Thị Thu Thảo	Trưởng Ban Kiểm soát	20,6
8	Bà Nguyễn Thị Thu Hiền	Thành viên Ban Kiểm soát	13
9	Ông Nguyễn Thế Quốc Uy	Thành viên Ban Kiểm soát	13,7
HĐQT nhiệm kỳ II và Ủy ban kiểm toán (từ tháng 5/2021 đến tháng 12/2021)			
1	Ông Lê Đình Phan	Chủ tịch HĐQT	0
2	Bà Nguyễn Thị Kim Chung	Thành viên HĐQT Thành viên UBKT	0
3	Bà Dương Thị Mai	Thành viên HĐQT độc lập Chủ tịch UBKT	0

2. Thu nhập của Ban Điều hành Công ty

Quỹ tiền lương của Ban Điều hành nằm trong Quỹ tiền lương của Người lao động Công ty và được Đại hội cổ đông, HĐQT phê chuẩn. Tiền lương của từng Thành viên Ban Điều hành được chi trả theo Quy chế lương của Công ty. Mức lương cơ bản của Ban Điều hành do Hội đồng quản trị phê duyệt, ngoài ra Ban Điều hành còn được hưởng thêm khoản tiền lương năng suất, tiền thưởng theo Quy chế lương Công ty.

Thu nhập năm 2021 của từng Thành viên Ban Điều hành Công ty như sau:

DVT: Triệu đồng/năm

STT	Nội dung	Chức vụ	Thu nhập năm 2021
1	Ông Nguyễn Thành Long	Tổng Giám đốc	474,80
2	Ông Trần Thanh Hải	Phó Tổng Giám đốc	315,25
3	Bà Huỳnh Thị Thanh Thảo	Phó Tổng Giám đốc	310,57

3. Kế hoạch quỹ thù lao Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán, quỹ tiền lương người lao động năm 2022:

- Quỹ thù lao HĐQT - Ủy Ban Kiểm toán: 2% /doanh thu thực hiện
- Quỹ tiền lương Công ty: tối đa 25%/doanh thu thực hiện.

Mức trích sẽ do Hội đồng Quản trị quyết định dựa trên tình hình SXKD thực tế của Công ty.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội Cổ đông xem xét và thông qua.

Xin chân thành cảm ơn

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



LÊ ĐÌNH PHAN

Số: 43/TTr- ĐHCĐ

Nha Trang, ngày 25 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

“ Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2022 ”

Kính gửi: Đại hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang;

Căn cứ đơn đề xuất, kiến nghị của Ủy Ban Kiểm toán về việc lựa chọn danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2022.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 theo danh sách như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
2. Công ty PWC (Việt Nam);
3. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte);
4. Công ty TNHH KPMG (KPMG);
5. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY).

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn và ký kết hợp đồng với đơn vị kiểm toán theo danh sách đã trình.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội Cổ đông xem xét và thông qua.
Xin chân thành cảm ơn

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



LÊ ĐÌNH PHAN

Số: 44/VXSPL

Nha Trang, ngày 25 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v xem xét miễn nhiệm và bầu thay thế
Thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2021 - 2025

Kính gửi: Đại hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang;
- Căn cứ Đơn xin từ nhiệm ngày 17/02/2022 của Bà Dương Thị Mai – Thành viên HĐQT độc lập;
- Căn cứ công văn của Hội đồng Quản trị về việc giới thiệu Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 – 2025.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội cổ đông thường niên 2022 thông qua vấn đề sau :

1. Miễn nhiệm Thành viên HĐQT độc lập đối với Bà DƯƠNG THỊ MAI

Ngày 17/02/2022, Bà Dương Thị Mai đã gửi xin đơn từ nhiệm Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang nhiệm kỳ II (2021-2025) vì lý do bận công tác và gia đình.

2. Bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2025 như sau:

- Số lượng thành viên HĐQT : 01 người
- Nhiệm kỳ : 2021 – 2025
- Số lượng ứng viên HĐQT tối đa : Không hạn chế
- Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị (Theo Khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 và Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP)

3. Thông qua danh sách ứng viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2025:

✓ Bà Nguyễn Thị Hằng

Ngày tháng năm sinh : 28/06/1996

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kế toán

(Đính kèm Sơ yếu lí lịch của ứng viên)



Các nội dung khác liên quan đến bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2025 được áp dụng theo quy chế bầu cử Hội đồng quản trị tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.
Xin chân thành cảm ơn!

Kính trình Đại hội Cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



LÊ ĐÌNH PHAN



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc
-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

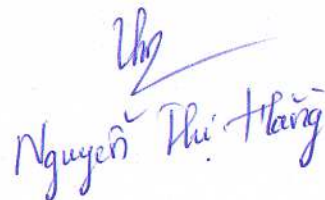
**Của ứng viên được đề cử vào Hội Đồng Quản Trị
Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang nhiệm kỳ 2021-2025**

1. Họ và tên:	NGUYỄN THỊ HÀNG	Giới tính: Nữ
2. Ngày tháng năm sinh:	28/06/1996	
3. CMND số, ngày cấp, nơi cấp :	024196001031, ngày cấp: 11/04/2021, nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.	
4. Quốc tịch:	Việt Nam	
5. Địa chỉ thường trú:	Đồng Diêm, Thanh Vân, Hiệp Hòa, Bắc Giang.	
6. Số ĐT liên lạc:	0979313064	
7. Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Đại học Kế toán	
8. Quá trình công tác : (Từ thời gian nào đến thời gian nào, công tác ở đâu, chức vụ đảm nhận)		
10/2017 – 30/8/2018	Công ty TNHH Skin Diamond Việt Nam, Chức vụ: Kế toán	
09/2018- đến nay	Công ty TNHH Y Dược Paris - Frace, Chức vụ: Kế toán	
9. Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Không có	
10. Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác	Kế toán Công ty TNHH Y Dược Paris - Frace	
11. Tổng số cổ phần đại diện và sở hữu	0 cổ phần, chiếm 0% /vốn điều lệ Trong đó : Đại diện, chiếm% /vốn điều lệ Sở hữu, chiếm% /vốn điều lệ	
12. Các cam kết nắm giữ (nếu có)	Không có	
13. Các lợi ích có liên quan tới Cty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Không có	
14. Danh sách người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Cty CP Vắc xin và Sinh phẩm N Trang :	Không có	

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật , nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2022

NGƯỜI KHAI


Nguyễn Thị Hàng